

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KHÁNH VINH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:01/2019/HSST
Ngày 23 tháng 01 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHÁNH VINH – TỈNH KHÁNH HÒA**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Anh Khoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Đức Mạo

2/ Ông Phan Đình Trọng

-Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Hay – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh tham gia phiên tòa:
Bà Phan Thị Thoa - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Khánh Vĩnh, đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2018/TLST – HS ngày 03 tháng 12 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lưu Đức S; tên gọi khác: Đ, sinh ngày: 01/06/1995; tại: Diên Khánh, Khánh Hòa; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn L, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Con ông Lưu Văn S, sinh năm: 1969 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1973; Vợ con: Chưa.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1/ Công an huyện K

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Quang T – Trưởng Công an huyện Khánh Vĩnh.

Địa chỉ: Thị trấn K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt

2/ Ông Nguyễn Đình Nam A

Sinh năm: 1983

Địa chỉ: TDP Đ 4, thị trấn D, huyện D, Khánh Hòa.

Vắng mặt

3/ Ông Hồ Trần Khải H

Sinh năm: 1988

Địa chỉ: Số 06 Bùi T X, phường P, Tp. N, Khánh Hòa.

Có mặt

4/ Ông Phan Lê Quốc K

Sinh năm: 1995

Địa chỉ: Tổ 2, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt

5/ Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

Địa chỉ: Số 2 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Đại diện hợp pháp: Ông Võ Thanh P

Địa chỉ: 228 Lạc Long Quân, thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

(Văn bản ủy quyền số: 510/QĐ – HĐTV – PC ngày 19/6/2014 của Chủ tịch Hội đồng thành viên Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam)

Có mặt

6/ Ông Lưu Văn S và bà Nguyễn Thị H

Địa chỉ: Thôn L, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

Có mặt.

** Người làm chứng:*

1/ Đinh Ngọc T

Có mặt

2/ Lê Phúc H

Có mặt

3/ Phan Công T

Vắng mặt

4/ Võ Thanh T

Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện Kế hoạch số: 224/KH-CAH ngày 16/12/2017 về “*Mở đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội, góp phần bảo vệ Tết Nguyên đán Mậu Tuất 2018*” và Kế hoạch số: 08/KH-CSĐT ngày 03/01/2018 về việc “*Đấu tranh phòng chống hoạt động vận chuyển, tiêu thụ lâm sản, khoáng sản; buôn bán hàng cấm, hàng giả, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ và gian lận thương mại địa bàn huyện K trong dịp trước, trong và sau Tết*”

nguyên án năm 2018” của Công an huyện K. Ngày 10/2/2018, tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát điều tra công an huyện K gồm có các thành viên: Nguyễn Đình Nam A – Đội phó, Hồ Trần Khải H – Cán bộ và Phan Lê Quốc K – Chiến sĩ nghĩa vụ, được phân công nhiệm vụ tuần tra, chặn bắt các đối tượng mua bán, vận chuyển lâm sản, khoáng sản trái phép trên địa bàn xã K, huyện K trong thời gian từ ngày 11/2/2018 đến 12/2/2018; phương tiện sử dụng để thực thi nhiệm vụ là xe ô tô tuần tra giao thông BKS 79A-002.59 do ông Hồ Trần Khải H điều khiển.

Trong quá trình tuần tra, kiểm soát, tổ công tác tiếp nhận nguồn tin từ quần chúng nhân dân về việc có 01 chiếc xe ô tô mang BKS 79C-127.81 chở gỗ trái phép đang chạy từ hướng xã K về thị trấn K.

Đến khoảng 03 giờ sáng ngày 12/2/2018, tổ công tác phát hiện xe ô tô BKS 79C-127.81 do Lưu Đức S điều khiển (trong cabin xe còn có Lê Phúc H, Đinh Ngọc T, Phan Công T) đang chạy từ hướng xã K về thị trấn K nên ông Nguyễn Đình Nam A đã sử dụng gậy chỉ huy giao thông để ra tín hiệu dừng xe, bật đèn tín hiệu, mở còi hú, yêu cầu xe ô tô do S điều khiển dừng lại để kiểm tra. Tuy nhiên, Lưu Đức S không dừng xe theo hiệu lệnh mà điều khiển xe ô tô BKS 79C-127.81 bỏ chạy về hướng xã K1. Tổ công tác sử dụng xe ô tô BKS 79A-002.59 đuổi theo, ra tín hiệu yêu cầu dừng xe nhưng S đã điều khiển xe lạng lách, không cho xe của tổ công tác vượt lên.

Khi đến thôn H, xã K1, do sợ lực lượng chức năng đuổi kịp nên Lưu Đức S đã kéo cần điều khiển ben để nâng thùng xe, đổ gỗ đang chở trên xe xuống đường nhằm cản trở không cho xe của lực lượng chức năng đuổi kịp và bắt giữ rồi chạy thẳng hướng vào xã K2. Quan sát thấy xe ô tô của lực lượng chức năng vẫn còn đuổi theo, S tiếp tục điều khiển ben, nâng thùng xe lần thứ 2, đổ hết toàn bộ số gỗ trên xe xuống. Tổng cộng Lưu Đức S đã đổ 15 khúc gỗ (khối lượng 2.324 m³) xuống đường.

Sau đó, Lưu Đức S điều khiển xe ô tô BKS 79C-127.81 chạy thẳng về hướng huyện D, xe của tổ tuần tra tiếp tục đuổi theo. Khi đến đoạn đường liên thôn thuộc xã D, huyện D thì xe của S va phải đá khi đang lên dốc, S thao tác chuyển số từ số 3 về số 1, xe trong tình trạng phanh dừng giữa dốc, khi chuyển từ chân phanh sang chân ga thì xe bị lùi về phía sau, va chạm với xe ô tô BKS 79A-002.59 của tổ công tác công an huyện K khiến xe của tổ công tác bị hư hỏng 1 phần. S mở cửa xe, để lại phương tiện và bỏ chạy.

Công an huyện K đã tiến hành tạm giữ phương tiện cùng toàn bộ số gỗ do S vận chuyển. Đến 08 giờ sáng cùng ngày, Lưu Đức S đến công an huyện K để trình diện.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Lưu Đức S khai nhận: Tối ngày 11 tháng 12 năm 2018, Lê Đức S có gặp ông Võ Thanh T (là chủ xưởng xẻ gỗ ở xã D, huyện D), ông T nhờ S lên xã K, huyện K để chở gỗ cho ông T. S sử dụng xe ô tô biển kiểm soát (BKS) 79C – 127.81 để đi chở gỗ. Khi đi, S kêu thêm 03 người bạn của S là Đinh Ngọc T, Lê Phúc H và Phan Công T đi cùng để giúp S bốc gỗ. Đến khoảng 02 giờ 45 phút ngày 12/02/2018 thì bốc gỗ xong. Sau đó, S điều khiển xe ra đến thị trấn K thì có Công an yêu cầu S dừng xe để làm việc thì S không chấp

hành mà cho xe chạy về hướng xã K1, huyện K, khi xe đến thôn H, xã K1, phát hiện xe Công an vẫn tiếp tục đuổi theo nên S đã kéo cần điều khiển ben để nâng thùng xe, đồ gỗ đang chở trên xe xuống đường nhằm cản trở không cho xe của Công an đuổi theo bắt; sau đó S tiếp tục bỏ chạy một đoạn và tiếp tục kéo cần điều khiển để ben đồ bỏ hết gỗ rồi chạy về hướng xã D, huyện D. Tuy nhiên, S thấy xe của Công an vẫn đuổi theo nên S nghĩ vẫn còn gỗ trên xe nên đã điều khiển để đồ gỗ lần thứ ba và chạy về thôn L, xã D. Khi đến một đoạn dốc cao nằm trong rẫy thuộc xã D thì xe không lên dốc được nhưng do quá hoảng sợ nên S nhấn nhầm số lùi khiến xe S đang điều khiển tuột về phía sau và chạm với xe của Công an. Sau đó, S lên số lại và chạy xe lên khỏi dốc, chạy thêm một đoạn thì S, H, T và T mỗi người chạy một hướng. Đến khoảng 06 giờ 00 phút ngày 12/02/2018, S, H, T và T đến Công an huyện K để đầu thú.

Tại Biên bản kết luận định giá tài sản số 06/QĐ-HĐĐG ngày 14/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Khánh Vĩnh kết luận: Thống nhất các nội dung và giá trị sửa chữa các bộ phận hư hỏng của xe ô tô BKS 79A-002.59 bao gồm: Sửa chữa Capo, xương cản, xương bệ bước lên, xuống T, sơn cản trước, sơn Capo theo Biên bản nghiệm thu sửa chữa ngày 14/2/2018 và Hóa đơn GTGT ngày 30/6/2018 của Công ty THHH sửa chữa ô tô Nha Trang với số tiền là 5.720.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 07/CT-VKS ngày 29 tháng 11 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh đã truy tố bị cáo Lưu Đức S về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Lưu Đức S từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Chống người thi hành công vụ”, thời gian thử thách từ 24 – 30 tháng.

Về trách nhiệm dân sự, vật chứng và án phí đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Lưu Đức S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì về đề nghị của Đại diện viện kiểm sát; lời nói sau cùng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lưu Văn S, bà Nguyễn Thị H, đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam đề nghị Tòa án trả lại xe ô tô BKS 79C – 127.81 cho Lưu Đức S.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định truy tố của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Khánh Vĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh,

Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường; vật chứng thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 3 giờ 00 phút ngày 12/2/2018, Lưu Đức S điều khiển xe ô tô BKS 79C-127.81 chở 15 khúc gỗ không có nguồn gốc từ thôn G, xã K về thị trấn K, nhận được hiệu lệnh của tổ công tác công an huyện K yêu cầu dừng phương tiện để kiểm tra, Lưu Đức S đã không chấp hành mà bỏ chạy về hướng thôn H, xã K1, huyện K. Để cản trở việc bắt giữ của tổ công tác, Lưu Đức S đã có hành vi điều khiển cần của hệ thống ben thùng xe ô tô BKS 79C-127.81 để xe tự động nâng thùng, đổ 15 khúc gỗ (Khối lượng 2.324 m³) đang chở trên xe xuống đường.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cũng như hậu quả do hành vi của mình gây ra, nhưng do xem thường kỷ cương pháp luật nhà nước nên bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Chống người thi hành công vụ”, tội phạm và hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Lưu Đức S đã xâm phạm trực tiếp đến hoạt động bình thường, đúng đắn của cơ quan nhà nước, làm giảm hiệu lực quản lý của cơ quan nhà nước. Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người từng tham gia nghĩa vụ quân sự và được tặng công nhận danh hiệu “Chiến sĩ tiên tiến”, nên được áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo là người có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, nghề nghiệp ổn định, vì vậy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] *Về vật chứng:*

- Đối với 15 (mười lăm) khúc gỗ xếp hộp, khối lượng 2,324 m³ (quy đổi ra gỗ tròn là 3.718 m³) đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Khánh Vĩnh thông báo tìm kiếm chủ sở hữu theo Thông báo số 136/CSĐT ngày 06 tháng 6 năm 2018, hiện nay vẫn chưa tìm được chủ sở hữu. Xét đây là vật chứng của vụ án nên cần sung công quỹ nhà nước.

- Đối với xe ô tô BKS 79C-127.81. Đây là tài sản do bà Nguyễn Thị H và ông Lưu Văn S (là bố mẹ của Lưu Đức S) thế chấp tài sản là đất và nhà để vay tiền tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Chi nhánh D mua xe ô tô BKS

79C-127.81 cho bị cáo S làm phương tiện làm ăn vì sau khi thực hiện xong nghĩa vụ quân sự bị cáo không có tài sản riêng và không có việc làm ổn định; ông S, bà H không biết việc S sử dụng phương tiện để vận chuyển gỗ không có nguồn gốc và có hành vi cản trở lực lượng chức năng. Đó do, trả lại cho Lưu Đức S.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công an huyện K, ông Nguyễn Đình Nam A, ông Hồ Trần Khải H, ông Phan Lê Quốc K, ông Lưu Văn S, bà Nguyễn Thị H không yêu cầu bị cáo Lưu Đức S yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về án phí*: Vì Lưu Đức S bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Đối với hành vi vận chuyển 15 khúc gỗ với khối lượng 2.324 m³ của Lưu Đức S: Đã bị xử phạt hành chính với số tiền 25.000.000 đồng theo Quyết định số 623/QĐ-XPVPHC ngày 13/11/2018 của Chủ tịch UBND huyện Khánh Vĩnh, Lưu Đức S thi hành quyết định vào ngày 16/11/2018.

Đối với chủ sở hữu của 15 khúc gỗ trong vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Khánh Vĩnh vẫn đang tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết: 02/2018/NQ – HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự về án treo; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt: Bị cáo Lưu Đức S 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Chống người thi hành công vụ”, thời hạn thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Lưu Đức S cho Ủy ban nhân dân xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa để quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng:

- Sung công quỹ 15 (mười lăm) khúc gỗ xẻ hộp, khối lượng 2,324 m³ (quy đổi ra gỗ tròn là 3.718 m³) hiện đang tạm giữ tại Công an huyện Khánh Vĩnh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/12/2018 giữa Công an huyện Khánh Vĩnh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Khánh Vĩnh và Công văn số: 142/CCTHADS ngày

03/12/2018 của Chi cục THADS huyện Khánh Vĩnh về việc gửi giữ vật chứng tại Công an huyện Khánh Vĩnh.

- Trả lại cho bị cáo Lưu Đức S xe ô tô Biển kiểm soát: 79C-127.81 hiện đang tạm giữ tại Công an huyện Khánh Vĩnh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/12/2018 giữa Công an huyện Khánh Vĩnh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Khánh Vĩnh và Công văn số: 142/CCTHADS ngày 03/12/2018 của Chi cục THADS huyện Khánh Vĩnh về việc gửi giữ vật chứng tại Công an huyện Khánh Vĩnh.

4. Về án phí: Bị cáo Lưu Đức S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Khánh Vĩnh;
- CQĐT, CQ THAHS Công an huyện Khánh Vĩnh;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo, người có QL và NVLQ;
- Lưu HSVA, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Trần Anh Khoa